

CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ TP. HÀ NỘI
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
HUYỆN THANH TRÌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1519./TB-THADS

Thanh Trì, ngày 02 tháng 6 năm 2025.

THÔNG BÁO
Về kết quả lựa chọn tổ chức bán đấu giá

Căn cứ khoản 2 Điều 101 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Quyết định số 02/2023/QĐST-KDTM ngày 13/01/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định thi hành án số 867/QĐ-CCTHADS ngày 13/4/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản số 24/QĐ-CCTHADS ngày 24/4/2025 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội;

Căn cứ kết quả thẩm định giá tại Chứng thư số 217/2025/0186 ngày 21/5/2025 của Công ty TNHH thẩm định giá SHC Việt Nam;

Căn cứ Biên bản làm việc với đương sự ngày 27/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội;

Căn cứ kết quả đánh giá, chấm điểm tổ chức bán đấu giá tài sản (có Thông báo kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản số 1520./TB-THADS ngày 02/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì kèm theo Thông báo này).

Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì lựa chọn tổ chức bán đấu giá là: Công ty Đấu giá hợp danh Bảo Phong;

Địa chỉ: Tầng 5, số 167 An Trạch, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đề ký Hợp đồng dịch vụ bán đấu giá tài sản các tài sản đã kê biên sau:

- 01 Xe ô tô tải (có mui), nhãn hiệu VEAM, số loại: VPT880 MB-2, sản xuất tại Việt Nam, màu Xanh; Biển kiểm soát 29H-712.37, số khung: RN1K2B2J2LMU00163, số máy: ISD1804378839379, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 761473 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 04/9/2020 cho Công ty TNHH xây dựng dịch vụ thương mại Phú Quý;

- 01 Xe ô tô tải (có mui), nhãn hiệu VEAM, số loại: VPT880 MB, sản xuất tại Việt Nam, màu Trắng; Biển kiểm soát 29H-712.77, số khung: RN1K2B2J4LMU00164, số máy: ISD1804378839371, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 761475 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 04/9/2020 cho Công ty TNHH xây dựng dịch vụ thương mại Phú Quý.

Vậy thông báo để Người được thi hành án, người phải thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện KSND huyện Thanh Trì;
- Lưu: VT, HSTHA.



Số: 1520 /TB-CCTHADS

Thanh Trì, ngày 02 tháng 6 năm 2025.

THÔNG BÁO

KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

- Căn cứ Thông báo về việc lựa chọn tổ chức bán đấu giá tài sản số 1472/TB-THADS ngày 27/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tên, địa chỉ tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty Đấu giá hợp danh Bảo Phong
- Địa chỉ: Tầng 5, số 167 An Trạch, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.
2. Tổng số điểm của tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn: 98 điểm
3. Tổ chức đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối: không

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn)

STT	NỘI DUNG	Công ty đấu giá hợp danh Bảo Phong	Công ty đấu giá hợp danh Sen Vàng
I	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố		
1	Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá với loại tài sản đấu giá	19,0	19,0
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0	10,0
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử ...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0	5,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0	5,0
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5,0	5,0
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0	2,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0	3,0
3	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên. Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2,0	2,0
4	Có trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã được thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1,0	1,0
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0	1,0
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung phương án)	16,0	16,0



STT	NỘI DUNG	Công ty đấu giá hợp danh Bảo Phong	Công ty đấu giá hợp danh Sen Vàng
1	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi cao và hiệu quả cao	4,0	4,0
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0	2,0
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0	2,0
2	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4,0	4,0
3	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4,0	4,0
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2,0	2,0
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng với tài sản đấu giá	2,0	2,0
4	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, dìm giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4,0	4,0
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	55,0	54,0
1	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	15,0	14,0
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12,0	12,0
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến 20 dưới 40 cuộc đấu giá	13,0	13,0
1.3	Từ 20 cuộc đấu giá đến 40 dưới 70 cuộc đấu giá	14,0	14,0
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15,0	15,0
2	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	7,0	7,0
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	4,0	4,0
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	5,0	5,0
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6,0	6,0
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7,0	7,0
3	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữ giá trúng số với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu liên quan)	7,0	7,0
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4,0	4,0
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5,0	5,0
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6,0	6,0
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7,0	7,0
4	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên (Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả 0 điểm) thì được tính là 1 điểm	3,0	3,0
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y) cuộc thì được tính tối đa 3 điểm	3,0	3,0

STT	NỘI DUNG	Công ty đấu giá hợp danh Bảo Phong	Công ty đấu giá hợp danh Sen Vàng
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành công trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = $(U \times 3) / Y$		
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành công trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = $(V \times 3) / Y$		
5	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với Doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	6,0	6,0
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm	4,0	4,0
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5,0	5,0
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6,0	6,0
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7,0	7,0
6	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	3,0	4,0
6.1	01 đấu giá viên	2,0	2,0
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3,0	3,0
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4,0	4,0
7	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 18/01/2025 của Chính Phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính Phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của Doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	4,0	4,0
7.1	Dưới 05 năm	2,0	2,0
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3,0	3,0
7.3	Từ 10 năm trở lên	4,0	4,0
8	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề	5,0	5,0
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	3,0	3,0
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4,0	4,0
8.3	Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5,0	5,0
9	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	5,0	4,0

STT	NỘI DUNG	Công ty đấu giá hợp danh Bảo Phong	Công ty đấu giá hợp danh Sen Vàng
9.1	Dưới 50 triệu đồng	3,0	3,0
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4,0	4,0
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5,0	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định (Người có tài sản có thể chọn hoặc không chọn tiêu chí tại mục này để đánh giá chấm điểm. Trường hợp chọn tiêu chí tại mục này thì người có tài sản chọn một hoặc nhiều tiêu chí sau đây nhưng số điểm không được vượt quá mức tối đa của từng tiêu chí và tổng số điểm không được vượt quá mức tối đa của mục này)	8,0	8,0
Tổng số điểm		98,0	97,0

Nơi nhận:

- Cổng thông tin điện tử Quốc Gia về ĐGTS;
- Cổng thông tin điện tử Cục THADS TP Hà Nội;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN



Khổng Trường An